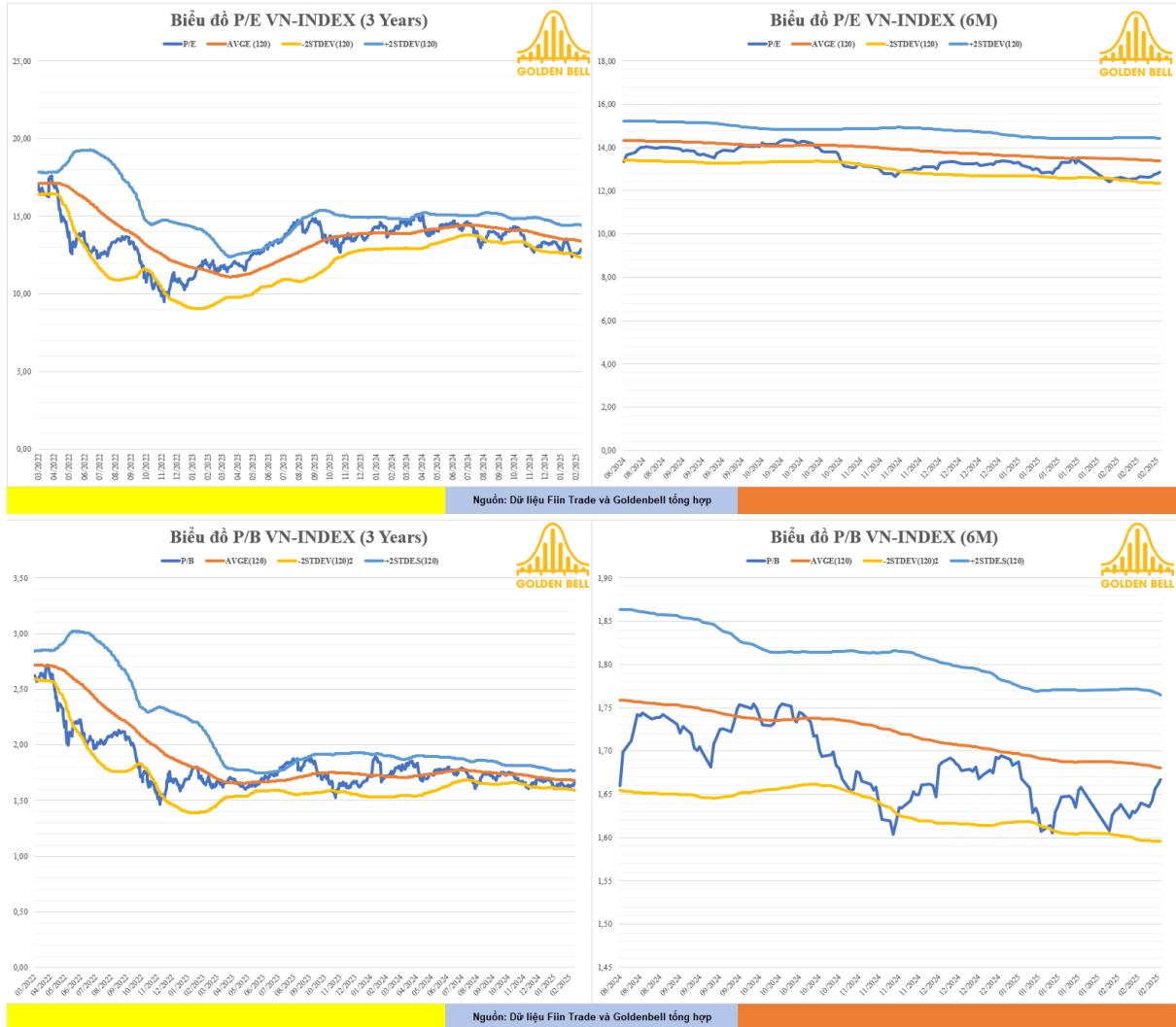
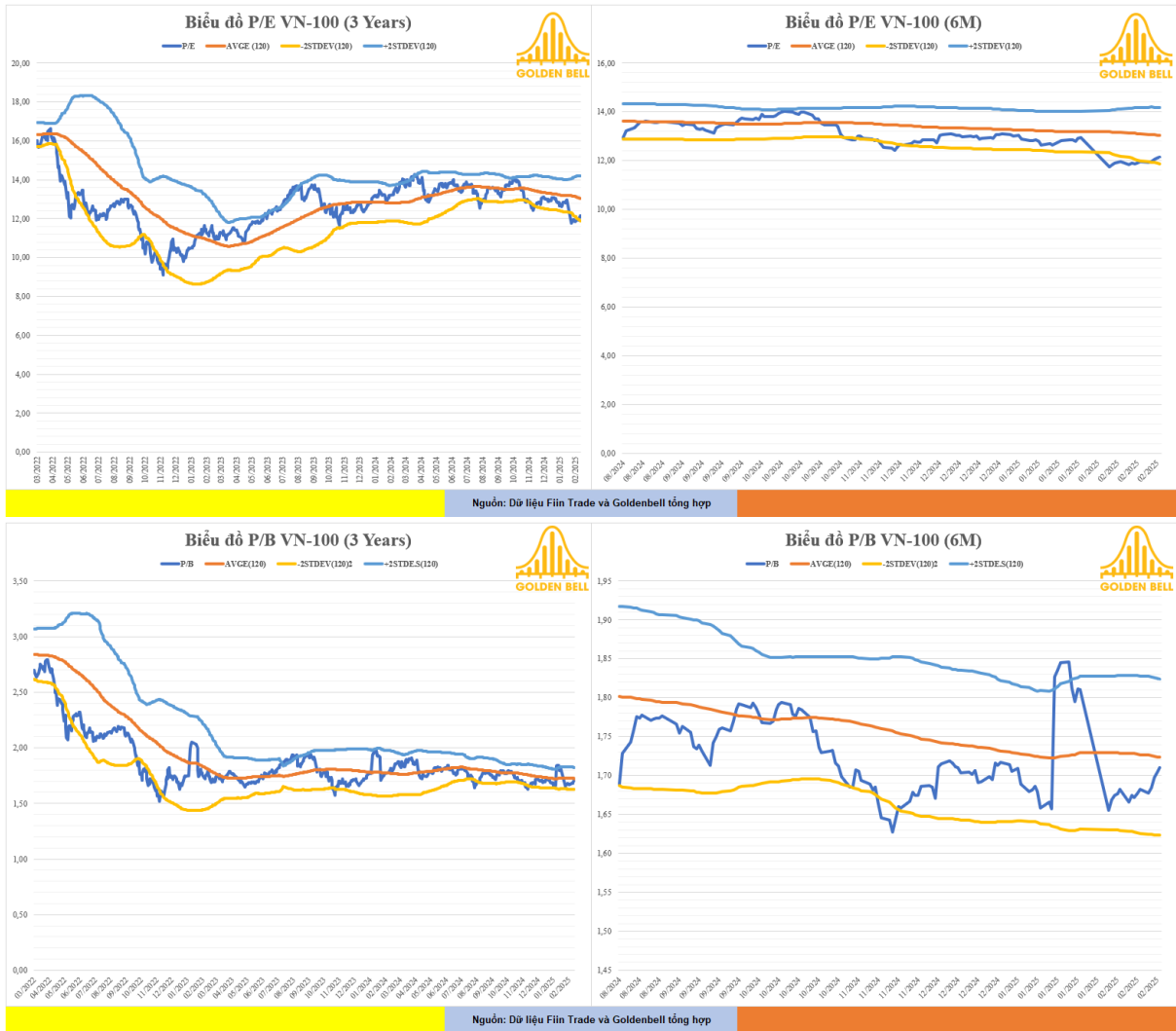


# CẬP NHẬT ĐỊNH GIÁ P/E P/B CÁC NHÓM NGÀNH TẠI NGÀY 21/02/2025

## 1. Định giá thị trường

### Biểu đồ định giá - đến 21/02/2025





- Theo dữ liệu nguồn Fiin Trade tại ngày 21/02/2025, chỉ số P/E và P/B một số ngành như sau:

Chỉ số	CODE	P/E	P/B	P/E (3 years)	P/B (3 years)	P/E (5 years)	P/B (5 years)
VN-INDEX	VNINDEX	12,85	1,67	13,38	1,81	14,49	2,03
VN-100	VN100	12,15	1,71	12,71	1,87	13,87	2,13
Ngân hàng	8350	9,65	1,54	9,48	1,59	10,49	1,74
Dịch vụ tài chính	8770	19,41	1,45	20,20	1,51	17,48	1,56
Kim loại	1750	17,71	1,33	12,47	1,31	11,69	1,54
Bất động sản	8630	14,86	1,19	17,33	1,67	18,24	2,13
Bán lẻ	5370	25,10	3,20	41,12	3,12	31,25	3,07
Hóa chất	1350	20,85	2,01	14,48	1,74	16,59	1,72
Vận tải	2770	21,83	3,36	19,45	2,87	23,01	2,88

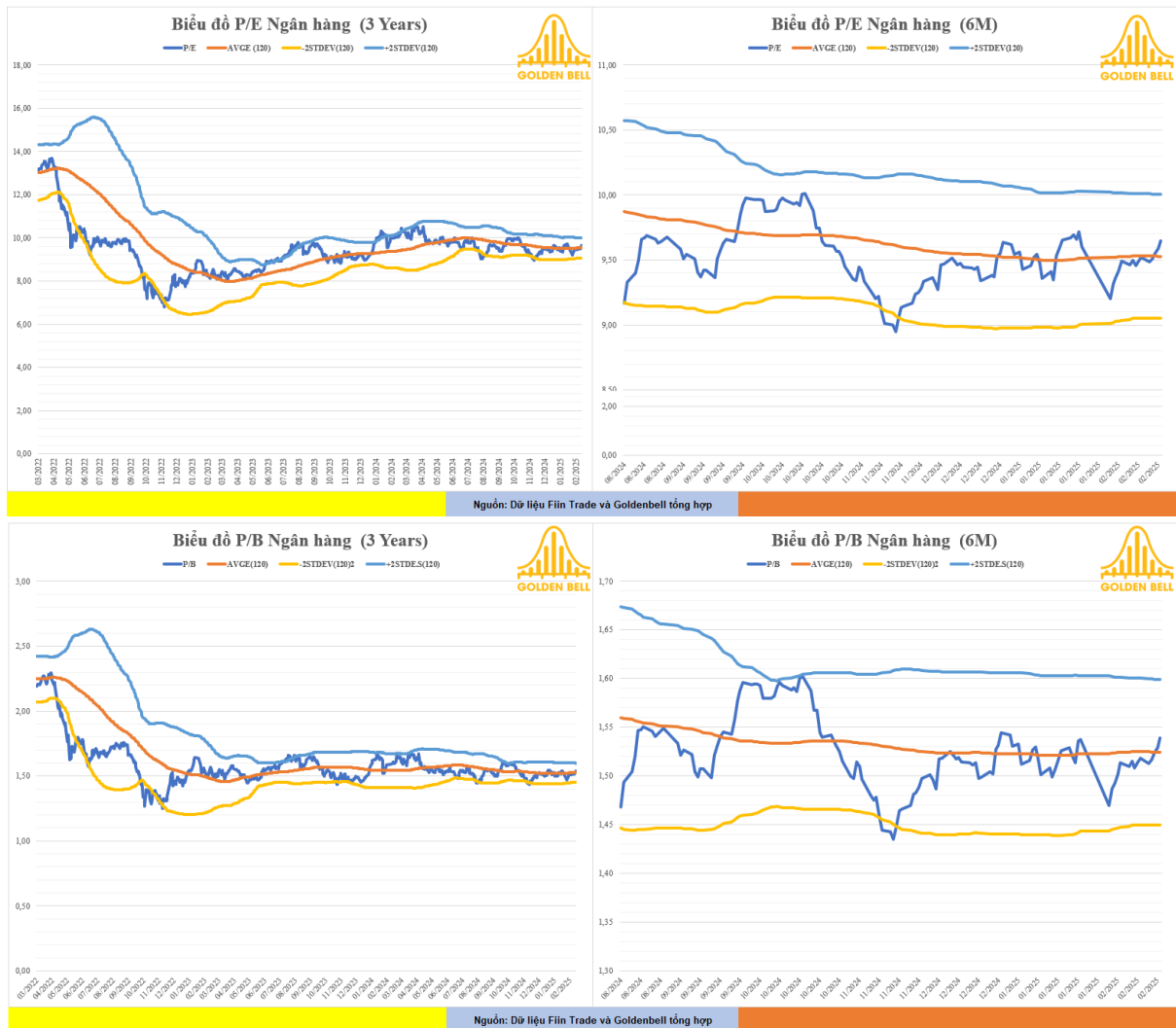
- Theo dữ liệu định giá có thể thấy các nhóm đang có sự cải thiện hơn so với mặt bằng chung như: **chứng khoán, ngân hàng và hóa chất.**

- Các nhóm như **vận tải** sau thời gian tăng đã có dấu hiệu chững lại về mặt chỉ số định giá.
- Các nhóm còn lại vẫn yếu hơn so với thị trường chung.
- **Nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn (trong VN100) đang có dấu hiệu tích cực. Theo chúng tôi nhóm này có thể cân nhắc giải ngân.**

Dưới đây sẽ là chi tiết của các ngành.

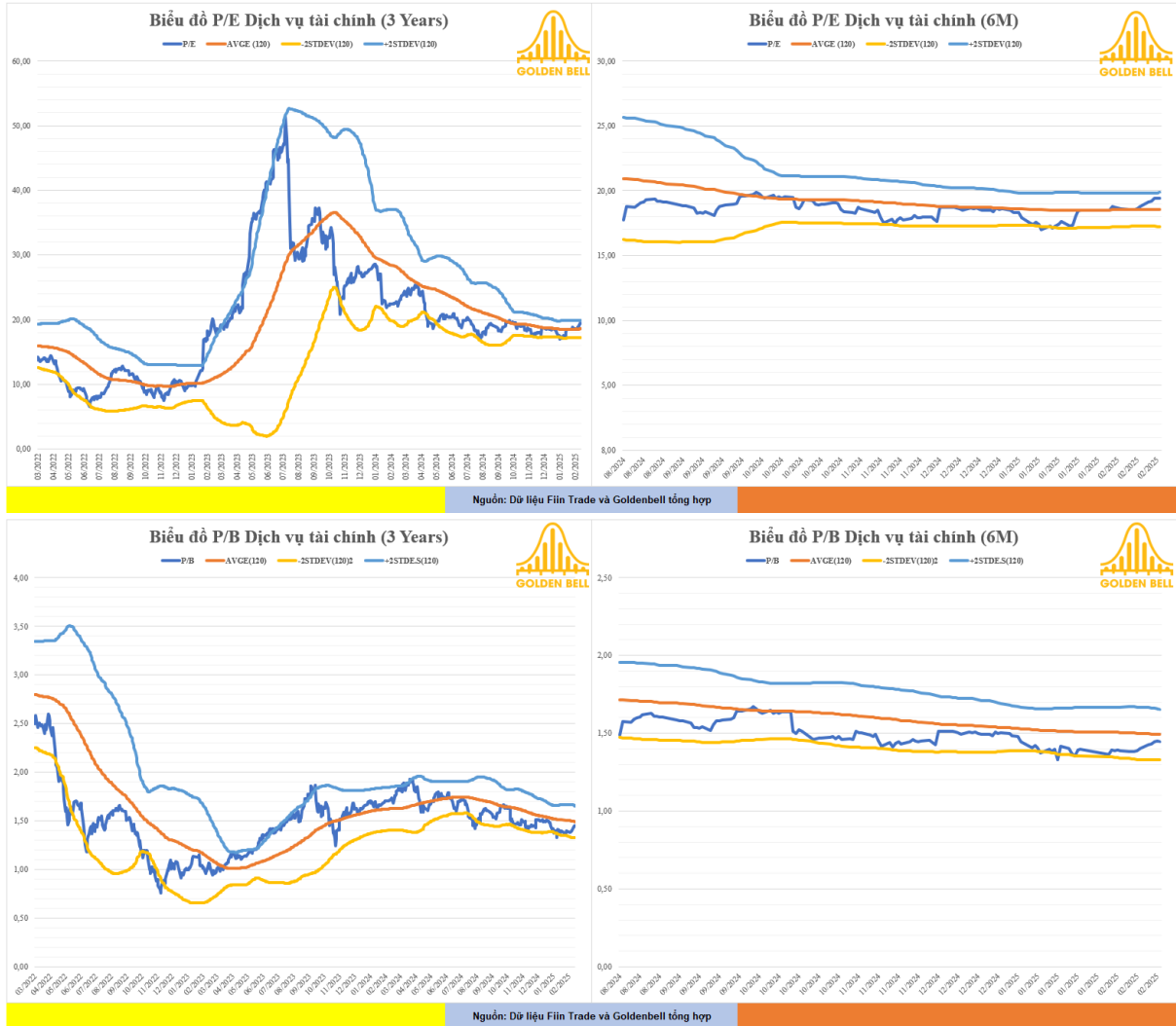
## 2. Định giá nhóm ngành ngân hàng

*Biểu đồ định giá - đến 21/02/2025*



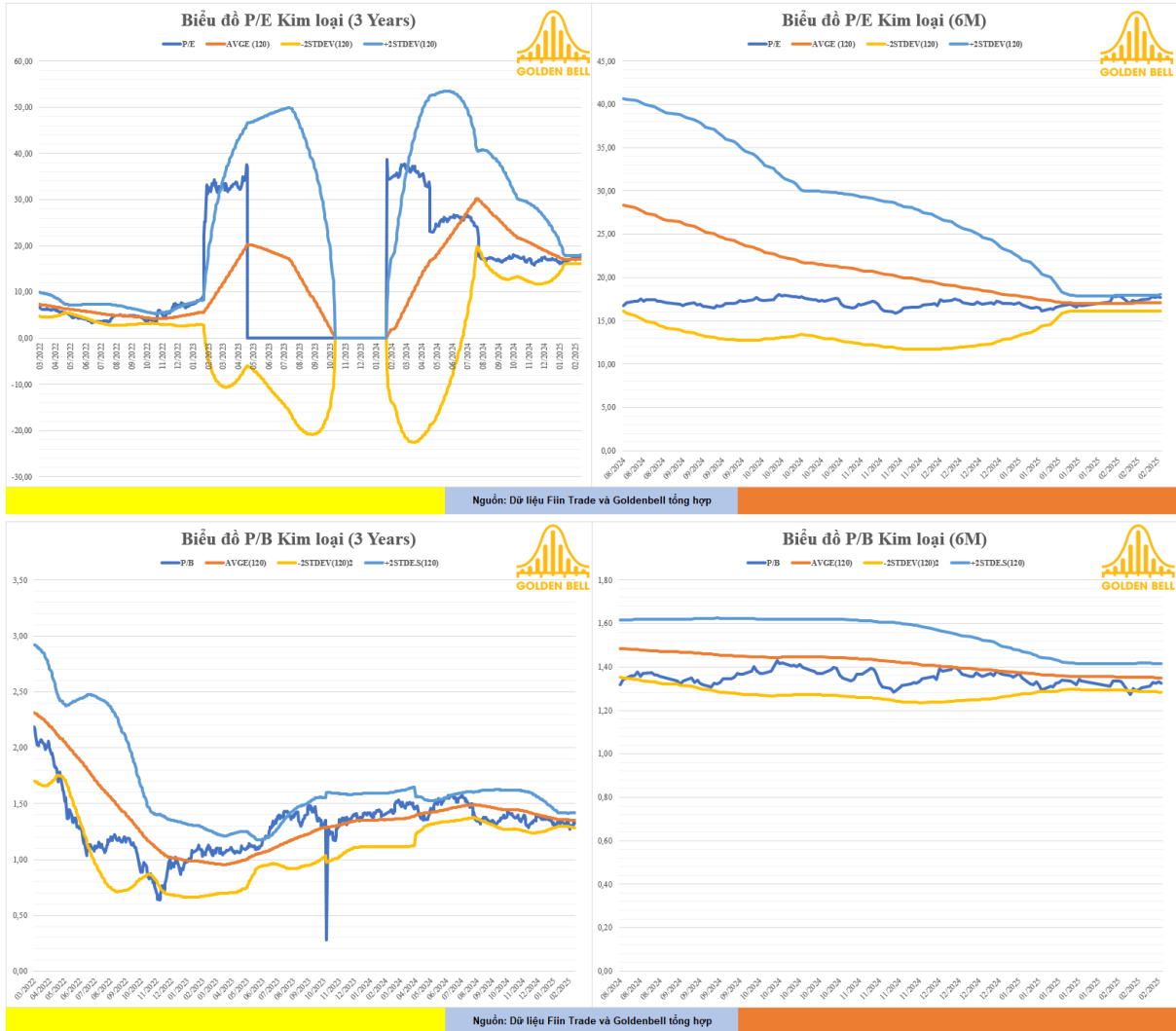
### 3. Định giá nhóm dịch vụ tài chính

*Biểu đồ định giá - đến 21/02/2025*



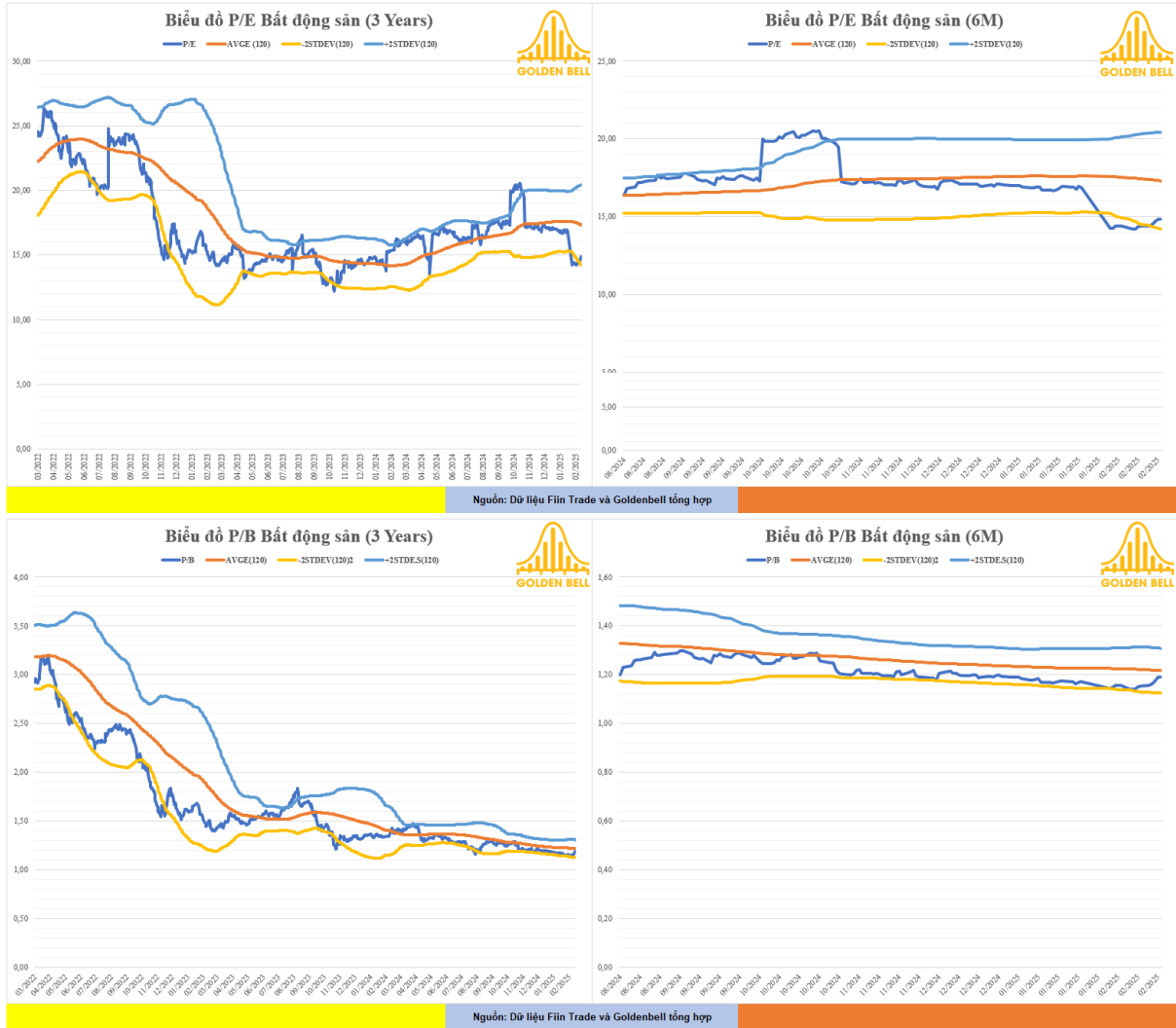
## 4. Định giá nhóm thép

### Biểu đồ định giá - đến 21/02/2025



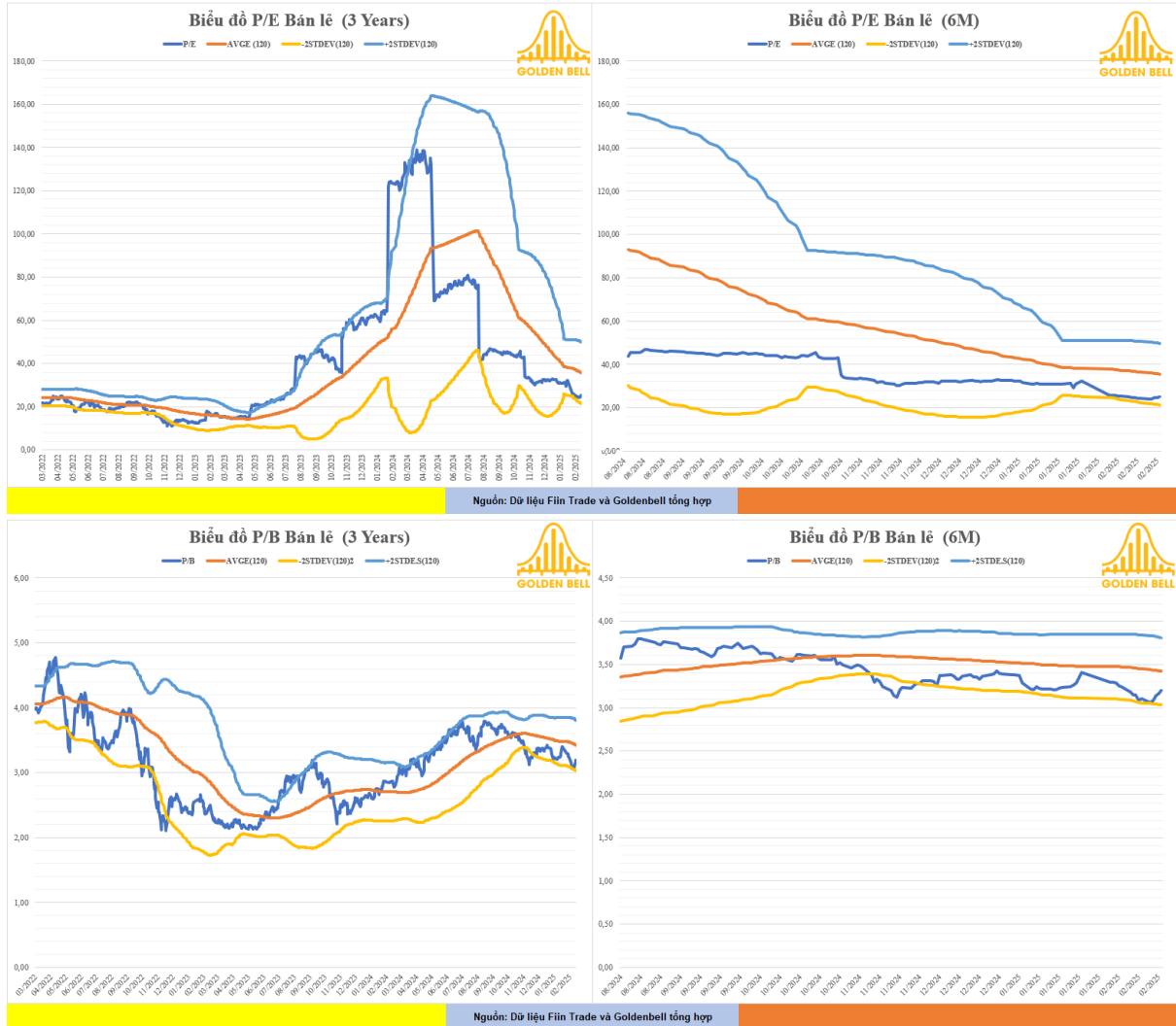
## 5. Định giá nhóm bất động sản

### *Biểu đồ định giá - đến 21/02/2025*



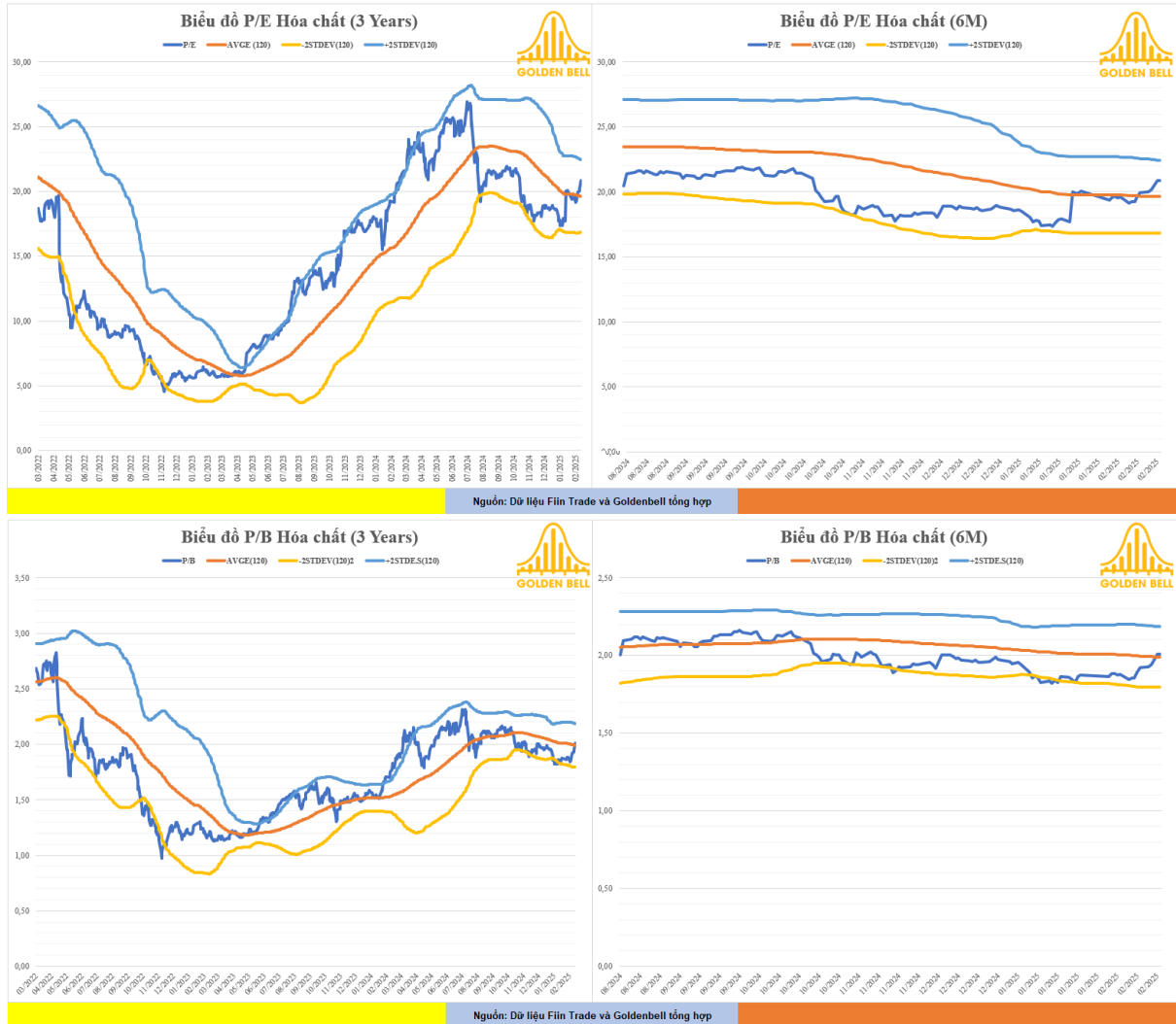
## 6. Định giá nhóm bán lẻ

### *Biểu đồ định giá - đến 21/02/2025*



## 7. Định giá nhóm hóa chất

### Biểu đồ định giá - đến 21/02/2025





## 8. Định giá nhóm vận tải

### Biểu đồ định giá - đến 21/02/2025

